

Số: 5014/TB-ĐHQN

Bình Định, ngày 29 tháng 12 năm 2023

## THÔNG BÁO

### VỀ VIỆC SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN ĐĂNG KÝ HỌC TRƯỚC MỘT SỐ HỌC PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Quyết định số 2705/QĐ-ĐHQN ngày 21/10/2021 của Hiệu trưởng; Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 926/QĐ-ĐHQN ngày 25/4/2022 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Kế hoạch đào tạo trình độ thạc sĩ năm học 2023-2024 được ban hành kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-ĐHQN ngày 01 tháng 08 năm 2023 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của khóa 25 (2022-2024) và khóa 26 (2023-2025);

Trường Đại học Quy Nhơn thông báo về việc sinh viên có thể đăng ký học trước một số học phần của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường, với các nội dung như sau:

**1. Đối tượng:** Sinh viên đang học chương trình đào tạo đại học tại Trường Đại học Quy Nhơn.

**2. Điều kiện:**

a) Ngành học của sinh viên ở trình độ đại học phải là ngành phù hợp với ngành đào tạo ở trình độ thạc sĩ. Ngành phù hợp xem tại Phụ lục đính kèm theo Thông báo này;

b) Đã hoàn thành 04 học kỳ của chương trình đào tạo đại học và có học lực tính theo điểm trung bình tích lũy xếp loại khá trở lên;

c) Số tín chỉ đăng ký học trước không quá 06 tín chỉ trong 01 kỳ học và trong số những học phần bắt buộc của chương trình đào tạo thạc sĩ.

Tổng số tín chỉ được đăng ký học trước không vượt quá 15 tín chỉ.

**3. Quyền lợi của sinh viên sau khi hoàn thành các học phần:** được công nhận kết quả học tập và xét chuyển đổi tín chỉ nếu sinh viên tiếp tục theo học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường sau khi tốt nghiệp trình độ đại học.

**4. Hồ sơ đăng ký học:** bao gồm,

a) Đơn đăng ký học (theo mẫu của Trường), có xác nhận của khoa quản lý ngành đào tạo trình độ thạc sĩ trước khi nộp về Phòng Đào tạo sau đại học;

b) Bảng điểm đại học 04 học kỳ. Bảng điểm phải có xác nhận của Trường và có điểm học lực tính theo điểm trung bình tích lũy được xếp loại khá trở lên.

Hồ sơ nộp trực tiếp về Phòng Đào tạo sau đại học (Phòng 66 - Nhà 15 tầng).

**5. Thời gian đăng ký:** từ ngày có Thông báo đến hết ngày 27/01/2024

**Lưu ý:** Sinh viên hoàn thiện và nộp hồ sơ sớm về Phòng Đào tạo sau đại học để kịp theo học các học phần chưa bắt đầu.

**6. Học phí:** thu theo số tín chỉ đăng ký và mức thu theo quy định hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.

**Lưu ý:**

- Danh sách các học phần của các lớp cao học khóa 25 và 26 thuộc các Kỳ trong năm học 2023-2024 được đăng tải trên website Phòng Đào tạo sau đại học – Trường Đại học Quy Nhơn tại đường link <https://pdtsaudaihoc.qnu.edu.vn/>

- Sau khi sinh viên hoàn thành việc đăng ký hồ sơ, nộp học phí đầy đủ theo quy định, Phòng Đào tạo sau đại học sẽ cấp mã số học viên, bố trí vào lớp học phần.

***Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:***

Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Quy Nhơn: P.66 - Nhà 15 tầng, 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điện thoại: (0256) 3518 070 hoặc 0905 450 117 (Chuyên viên Trần Quốc Cường); 0868 181 206 (Chuyên viên Huỳnh Thị Phương Nga);

Email: [psdh@qnu.edu.vn](mailto:psdh@qnu.edu.vn); website: <http://pdtsaudaihoc.qnu.edu.vn/>

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các khoa (để t/b);
- Phòng CTCT-SV, TTTVTS&QHDN (để t/b);
- Đăng website Trường, đơn vị;
- Lưu: VT, ĐTSĐH. **H**



**PGS.TS. Đoàn Đức Tùng**



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP**

*(Kèm theo Thông báo số 4925/TB-ĐHQN ngày 22/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)*

| TT | Ngành đào tạo thạc sĩ                                   | Ngành đại học phù hợp  |
|----|---|--|
| 1  | Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục Tiểu học        | Giáo dục tiểu học  |
| 2  | Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục thể chất | Giáo dục thể chất  |
| 3  | Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh         | - Su phạm Tiếng Anh<br>- Ngôn ngữ Anh  |
| 4  | Quản lý giáo dục  | Quản lý Giáo dục   |
| 5  | Ngôn ngữ Anh  | - Su phạm Tiếng Anh<br>- Ngôn ngữ Anh  |
| 6  | Lịch sử Việt Nam  | Su phạm Lịch sử  |
| 7  | Ngôn ngữ học  | - Su phạm Ngữ văn<br>- Văn học   |
| 8  | Quản lý kinh tế   | - Kinh tế<br>- Quản lý nhà nước<br>- Quản lý đất đai<br>- Quản lý tài nguyên và môi trường |
| 9  | Chính trị học   | - Quản lý nhà nước<br>- Giáo dục chính trị   |
| 10 | Quản trị kinh doanh                                     | Quản trị kinh doanh  |
| 11 | Kế toán   | - Kế toán<br>- Kiểm toán   |
| 12 | Sinh học thực nghiệm                                    | - Su phạm Sinh học<br>- Nông học   |
| 13 | Vật lý chất rắn   | Su phạm Vật lý   |
| 14 | Hóa vô cơ   | - Su phạm Hóa học  |
| 15 | Hóa lý thuyết và hóa lý                                 | - Công nghệ kỹ thuật hóa học<br>- Công nghệ thực phẩm                                      |
| 16 | Toán giải tích  | - Su phạm Toán học   |

25

| <b>TT</b> | <b>Ngành đào tạo thạc sĩ</b>                                     | <b>Ngành đại học phù hợp</b>   |
|-----------|--|--|
| 17        | Đại số và lý thuyết số   | - Toán ứng dụng  |
| 18        | Phương pháp toán sơ cấp  |  |
| 19        | Khoa học dữ liệu   | - Khoa học dữ liệu<br>- Công nghệ thông tin<br>- Kỹ thuật phần mềm<br>- Sư phạm Tin học<br>- Trí tuệ nhân tạo<br>- Toán ứng dụng |
| 20        | Khoa học máy tính  | - Khoa học dữ liệu<br>- Toán ứng dụng<br>- Kỹ thuật phần mềm<br>- Công nghệ thông tin<br>- Sư phạm Tin học                       |
| 21        | Kỹ thuật điện  | Kỹ thuật điện  |
| 22        | Kỹ thuật viễn thông  | Kỹ thuật điện tử - viễn thông  |
| 23        | Tài chính – Ngân hàng  | Tài chính – Ngân hàng  |
| 24        | Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học ( <i>dự kiến</i> ) | Sư phạm Hóa học  |

31